

Số: 2220 /2025/CV-ĐNA

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2025

V/v: Công bố thông tin  
về tình hình sử dụng số tiền thu được  
từ việc chào bán trái phiếu

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về việc sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ tại báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán trái phiếu đính kèm.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Hồng Quang*





Hà Nội, ngày 3 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO**

**Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu**

**1. Thông tin về doanh nghiệp:**

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200253985  
Ngày cấp: cấp lần đầu ngày 14/01/2005 và các lần thay đổi  
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội
- Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội  
SDT: 024 3944 8688 Fax: 024 3944 8689 Email:  
gtcg@seabank.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Thanh toán trong nước và quốc tế; Huy động, Cho vay ngắn, trung và dài hạn; ...
- Mã số thuế: 0200253985

**2. Mục đích sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu**

| STT | Mã trái phiếu    | Khối lượng phát hành (VND) | Mục đích sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu  | Văn bản phê duyệt  |
|-----|------------------|----------------------------|--|--|
| 1   | SEABOND14.24-003 | 400.000.000.000            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Nâng cao năng lực tài chính và tăng khả năng huy động nguồn vốn trung - dài hạn từ các tổ chức tài chính, kinh tế và dân cư để cấp tín dụng theo định hướng phát triển của SeABank.</li><li>- Tăng trưởng, phát triển ổn định và chủ động nguồn vốn trung - dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững.</li><li>- Đa dạng hóa các công cụ huy</li></ul> | (i) Nghị quyết số 1273/2014/NQ-HĐQT ngày 13/10/2014 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á về việc thông qua việc phát hành trái phiếu của SeABank. |



*(Handwritten signature)*

| STT | Mã trái phiếu    | Khối lượng phát hành (VND) | Mục đích sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu   | Văn bản phê duyệt  |
|-----|------------------|----------------------------|---|--|
| 2   | SEABOND14.25-005 | 500.000.000.000            | <p>động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank, đa dạng hóa công cụ tài chính cho thị trường tiền tệ trong thời gian tới.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng quy mô cho vay trung - dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Tăng cường quảng bá hình ảnh SeABank trên thị trường tài chính.</li> </ul>  |  |
| 3   | SSBLH2124001     | 500.000.000.000            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng quy mô vốn hoạt động của SeABank, cụ thể: Bổ sung nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay trung - dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Nâng cao năng lực tài chính và cơ cấu lại nguồn vốn song song với điều chỉnh tỷ trọng nguồn vốn trung - dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững, đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</li> <li>- Đa dạng hoá các công cụ huy động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank.</li> </ul> | <p>(i) Nghị quyết số 852/2021/NQ-HĐQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á về việc phương án phát hành trái phiếu SeABank năm 2021.</p> |
| 4   | SSBL2124002      | 1.000.000.000.000          |   |  |
| 5   | SSBL2124003      | 700.000.000.000            |   |  |
| 6   | SSBH2124004      | 500.000.000.000            |   |  |
| 7   | SSBH2124005      | 500.000.000.000            |   |  |
| 8   | SSBH2227005      | 750.000.000.000            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng quy mô vốn hoạt động của SeABank, cụ thể: Bổ sung nguồn vốn đáp ứng nhu cầu cho vay trung - dài hạn nhằm hỗ trợ khách hàng đầu tư phát triển mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Nâng cao năng lực tài chính và cơ</li> </ul>  | <p>(i) Nghị quyết của HĐQT số 337/2022NQ-HĐQT ngày 31/03/2022 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á về việc thông qua phương án</p>                      |

| STT | Mã trái phiếu | Khối lượng phát hành (VND) | Mục đích sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu   | Văn bản phê duyệt                      |
|-----|---------------|----------------------------|---|--|
|     |               |                            | <p>cấu lại nguồn vốn song song với điều chỉnh tỷ trọng nguồn vốn trung - dài hạn trong cơ cấu tổng nguồn vốn huy động của SeABank theo hướng ổn định và bền vững, đảm bảo tuân thủ các chi tiêu an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p> <p>- Đa dạng hoá các công cụ huy động vốn, đáp ứng các mục tiêu sử dụng vốn của SeABank.</p> | phát hành trái phiếu SeABank năm 2022. |

**3. Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu và tiến độ giải ngân số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp còn dư nợ:**

Kỳ báo cáo: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024

| STT        | Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu          | Mã trái phiếu    | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2023 | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024) | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024 |
|------------|--|------------------|--|---|--|
| <b>I.</b>  | <b>Tăng vốn cấp 2</b>                                    |                  | <b>900.000.000.000</b>   | -   | <b>900.000.000.000</b>   |
| 1          | Hoạt động cho vay  | SEABOND14.24-003 | 400.000.000.000  | -   | 400.000.000.000  |
|            |  | SEABOND14.25-005 | 500.000.000.000  | -   | 500.000.000.000  |
| <b>II.</b> | <b>Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng</b> |                  | <b>3.950.000.000.000</b>   | -   | <b>3.950.000.000.000</b>   |
| 1          | Hoạt động cho vay  | SSBH2227005      | 750.000.000.000  | -   | 750.000.000.000  |

| STT                | Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu | Mã trái phiếu | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2023 | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024) | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024 |
|--------------------|---|---------------|--|---|--|
|                    |   | SSBLH2124001  | 500.000.000.000  | -   | 500.000.000.000  |
|                    |   | SSBL2124002   | 1.000.000.000.000  | -   | 1.000.000.000.000  |
|                    |   | SSBL2124003   | 700.000.000.000  | -   | 700.000.000.000  |
|                    |   | SSBH2124004   | 500.000.000.000  | -   | 500.000.000.000  |
|                    |   | SSBH2124005   | 500.000.000.000  | -   | 500.000.000.000  |
| <b>Tổng (I+II)</b> |   |               | <b>4.850.000.000.000</b>   | <b>-</b>  | <b>4.850.000.000.000</b>   |

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của báo cáo nêu trên./.

**NGƯỜI LẬP BÁO CÁO**

**NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**




**Lưu Việt Hưng**

**Trung tâm Kinh doanh Giấy tờ có giá**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Hồng Quang*